

BÁO GIẢNG TUẦN 31 (TỪ NGÀY 21/4/2025 ĐẾN NGÀY 26/4/2025)

THỨ	TIẾT	MÔN	TIẾT THỨ	NỘI DUNG BÀI DẠY	ƯDCNTT	ĐỒ DÙNG DẠY HỌC	
Hai 21/4	S	1	HĐTN	91	SHDC: Hát ca ngợi cảnh đẹp quê hương		Loa, máy
		2	Toán	91	Các ngày trong tuần	Chiếu tranh	Máy tính, ti vi, bộ ĐD toán
		3	Tiếng Việt	1	Bài 1: Tia nắng đi đâu (T1)	Slide	Máy tính, ti vi, bộ ĐDTV
		4	Tiếng Việt	2	Bài 1: Tia nắng đi đâu (T2)	Soi bài	Máy soi, ti vi
	C	5					
		6					
		7					
		8					
Ba 22/4	S	1	Tiếng Việt	3	Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng (T1)	Slide	Máy tính, ti vi
		2	Tiếng Việt	4	Bài 2: Trong giấc mơ buổi sáng (T2)	Soi bài	Máy soi, ti vi
		3	Ngoại ngữ	61	Unit 18: Lesson 2 – Task 1, 2, 3		
		4	Đạo đức	31	Phòng, tránh thương tích do ngã		Tranh minh họa
	C	5	Tiếng Việt	5	Bài 3: Ngày mới bắt đầu (T1)	Chiếu hình ảnh	Máy tính
		6	GĐTC	59	Bài 3: Động tác dẫn bóng (T5)		Sân tập
		7	Mĩ thuật	31	Thảo luận		Giấy, màu
		8					
Tư 23/4	S	1	Toán	92	Luyện tập	Soi bài	Máy soi, ti vi
		2	TNXH	59	Ôn tập chủ đề: Con người và sức khỏe (T2)	Silde	Máy tính, ti vi

		3	Tiếng Việt	6	Bài 3: Ngày mới bắt đầu (T2)	Soi bài	Máy soi, ti vi	
		4	Tiếng Việt	7	Bài 3: Ngày mới bắt đầu (T3)	Soi bài	Máy soi, ti vi	
	C	5	GĐTC	60	Bài 4: Động tác ném rổ hai tay trước ngực (T1)		Sân tập	
		6	Tiếng Anh	62	Unit 18: Lesson 3 – Task 1 2,3	Sile	Máy tính, ti vi	
		7	HĐTN	92	Bài 20: Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (T1)	Chiếu hình ảnh	Máy tính	
		8						
	Năm 24/4	S	1	GĐTC	61	Bài 4: Động tác ném rổ hai tay trước ngực (T2)		Sân tập
			2	TNXH	60	Ôn tập chủ đề: Con người và sức khoẻ (T3)	Soi bài	Máy soi, ti vi
3			Tiếng Việt	8	Bài 3: Ngày mới bắt đầu (T4)	Slide	Máy tính, ti vi, bộ ĐDTV	
4			Tiếng Việt	9	Bài 4: Hỏi mẹ (T1)	Soi bài	Máy soi, ti vi	
C		5	Tiếng Việt	10	Bài 4: Hỏi mẹ (T2)	Slide	Máy tính, ti vi	
		6	Âm nhạc	31	Học hát: Ngôi sao lấp lánh		Đàn, phách	
		7	Âm nhạc	32	Ôn tập bài hát: Ngôi sao lấp lánh	Chiếu hình ảnh	Máy tính	
		8						
Sáu 25/4	S	1	Toán	93	Luyện tập	Slide	Máy tính, ti vi	
		2	Ngoại ngữ	63	Unit 19: Lesson 1 – Task 1 2,3			
		3	Tiếng Việt	11	Luyện tập, thực hành củng cố các kỹ năng (T1)	Soi bài	Máy soi, ti vi	
		4	Tiếng Việt	12	Luyện tập, thực hành củng cố các kỹ năng (T2)			
	C	5	HĐTN	93	Sinh hoạt lớp			
		6	TNXH	61	Cùng khám phá bầu trời (T1)	Slide	Máy soi, ti vi	
		7	Tiếng Việt	1	Bài 5: Những cánh cò (T1)	Slide	Máy soi, ti vi	
		8						

Bảy 26/04	S	1	Toán	94	Luyện tập	Soi bài	Máy tính, ti vi
		2	Tiếng Việt	2	Bài 5: Những cánh cò (T2)	Slide	Máy soi, ti vi
		3	Tiếng Việt	3	Bài 5: Những cánh cò (T3)	Slide	Máy soi
		4	Tiếng Việt	4	Bài 5: Những cánh cò (T4)	Soi bài	Máy soi, ti vi
	C	5	HĐTN	88	SHDC: Ngày hội sách trường em	Slide	Máy tính, ti vi
		6	GDTC	62	Bài 4: Động tác ném rổ hai tay trước ngực (T3)		Sân tập
		7	Tiếng Việt	5	Bài 6: Buổi trưa hè (T1)	Slide	Máy tính, ti vi
		8					

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS quan sát tranh trong SHS - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để TLHC: + Trong tuần em đi học vào những ngày nào ? + Em được nghỉ học những ngày nào? - Nhóm khác nghe và nhận xét. - GV giới thiệu cho HS về các ngày trong một tuần lễ. - Vào các ngày cụ thể (thứ hai, thứ ba,...) em đã làm những gì? Các hoạt động của mình có giống hoạt động của các bạn trong tranh không? - GV kết luận: + Một tuần lễ có 7 ngày là: thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật. + Thứ hai là ngày đầu tuần, chủ nhật là ngày cuối tuần. - GV giới thiệu về hôm nay, ngày mai và hôm qua. + Lấy ngày hôm nay làm mốc. + Ngày sau ngày hôm nay là ngày mai. + Ngày trước là ngày hôm nay là hôm qua. - GV hỏi HS về buổi học ngày hôm nay, và gợi ý hướng dẫn HS xác định về ngày mai, hôm qua. <p>3. Thực hành – luyện tập</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu BT. - Quan sát tranh. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để mô tả trạng thái của cây đậu thần qua từng ngày. - Yêu cầu các nhóm khác nghe và nhận xét. - Cây đậu thần của bạn Rô-bốt nảy mầm vào ngày nào trong tuần? - Cây đậu thần của bạn Rô-bốt ra hoa vào ngày nào trong tuần? - GV nhận xét và tuyên dương. - GV giáo dục HS về việc trồng và chăm sóc cây. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu BT. - Quan sát tranh và mô tả bức tranh để thấy được sự thay đổi của cây theo từng ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát. - HS thảo luận nhóm đôi. - Trong tuần em đi học vào những ngày thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu. - Em được nghỉ học những ngày thứ bảy, chủ nhật. - Đại diện nhóm trả lời. - HS nhận xét. - HS nghe. - HS lắng nghe. - HS nghe. - HS nghe và trả lời - HS đọc yêu cầu BT. - Hs quan sát tranh. - HS thảo luận nhóm 2 và mô tả trạng thái của cây đậu thần qua từng ngày. - Các nhóm khác nghe và NX. - Cây đậu thần của bạn Rô-bốt nảy mầm vào ngày thứ hai trong tuần. - Cây đậu thần của bạn Rô-bốt ra hoa vào ngày thứ sáu trong tuần. - HS nghe. - 2 HS đọc. - HS quan sát và trả lời cá nhân
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để tìm ngày còn thiếu. - Gọi đại diện nhóm trả lời. - Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, sửa sai (nếu có). - GV nhận xét, chốt đáp án đúng: Thứ ba, thứ năm. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu BT. - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? - Trò chơi: Tiếp sức - Cách chơi: GV chia lớp thành hai nhóm, mỗi nhóm có 4 HS. HS lần lượt nối tiếp nhau lên bảng viết đúng thứ vào những dấu hỏi chấm trên mỗi bông hoa. Trong thời gian 2 phút nhóm nào làm đúng và nhanh nhất sẽ thắng cuộc. - Phần thưởng: Nhóm thắng sẽ được nhóm thua cuộc hát tặng một bài hát. - Yêu cầu các nhóm cử đại diện lên tham gia trò chơi. - GV nhận xét, tuyên dương. <p>4. Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Chiếc đồng hồ kì diệu - Cách chơi: Đọc các thứ trong tuần, GV cho HS quay chiếc đồng hồ cho đến khi chiếc đồng hồ dừng lại và kim chỉ vào thứ mấy HS sẽ đọc to thứ đó lên. - GV tổ chức trò chơi. - HSNX – GV kết luận. - NX chung giờ học- dặn dò về nhà ôn lại bài. - Xem bài giờ sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm 2 để tìm ngày còn thiếu. - Đại diện nhóm trả lời. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. <ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc. - Đọc tên các ngày còn thiếu trên mỗi bông hoa. - HS nghe luật chơi. <ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi. <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe. <ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia chơi.
---	--

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt

TIA NẮNG ĐI ĐÂU? (TIẾT 1 + 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng một số khổ thơ; cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua văn và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.
- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Khả năng làm việc nhóm, khả năng giải quyết vấn đề
- Phát triển tình yêu đối với thiên nhiên

II. ĐỒ DÙNG

1. Kiến thức ngữ văn GV nắm được đặc điểm văn, nhịp và nội dung của bài thơ Tia nắng đi đâu ? nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài thơ và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

2. Phương tiện dạy học :

- Ti vi, máy vi tính, máy soi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 1: Khởi động- giới thiệu bài.</p> <p>* Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới.</p> <p>Hình thức: Cả lớp, cá nhân.</p> <p>- Phương pháp: Vấn đáp; Động não;</p> <p>=> Dẫn dắt vào bài mới</p> <p>-GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi.</p> <p>a. Trong tranh, em thấy tia nắng ở đâu ?</p> <p>b. Em có thích tia nắng buổi sáng không ? Vì sao ?</p> <p>- Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác, GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ Tia nắng đi đâu</p>	<p>-HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi</p>
<p>* Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự đơn giản, người viết tự giới thiệu về mình; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi về nhân vật</p> <p>* Phương pháp: Thuyết trình</p> <p>* Tổ chức hoạt động:</p> <p>-GV đọc mẫu toàn bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp.</p> <p>- HS đọc từng dòng thơ</p> <p>+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1.GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (dậy,là, lòng tay, sức nhớ, lặng im).</p> <p>+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2.GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ. (GV chưa cần dùng thuật ngữ “ nhịp thơ ”, chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được nhịp thơ " một cách tự nhiên). HS đọc từng khổ thơ.</p>	<p>-Lắng nghe</p> <p>-HS đọc từng dòng thơ</p> <p>-HS nhận biết khổ thơ.</p>

<p>+ GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ. + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ, 2 lượt. + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (sực nhớ : đột ngột, bỗng nhiên nhớ ra điều gì, ngẫm nghĩ : nghĩ kĩ và lâu). + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm. + Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá HS đọc cả bài thơ + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.</p>	<p>-Học sinh đọc từng khổ thơ trong nhóm. -Lớp đọc đồng thanh.</p>
<p>* Mục tiêu: Tìm hiểu và trả lời đúng các câu hỏi , tìm tiếng trong khổ thơ cùng vần với nhau * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cùng vần với nhau. -GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và HS nhận xét, đánh giá - GV và HS thống nhất câu trả lời (sáng - đang dạy – thấy, ai - bài).Viết vào vở những tiếng vừa tìm được.</p>	<p>-HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm trong khổ thơ đầu những tiếng cùng vần với nhau. -HS viết những tiếng tìm được vào vở</p>
<p>4. Trả lời câu hỏi</p>	
<p>- Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; - Nhận xét, đánh giá về kỹ năng trả lời câu hỏi của HS GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi a. Buổi sáng thức dậy, bé thấy tia nắng ở đâu ? b. Theo bé, buổi tối, tia nắng đi đâu ? c. Theo em, nhà nắng ở đâu ? - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá. - GV và HS thống nhất câu trả lời a. Buổi sáng thức dậy, bé thấy tia nắng ở trong lòng tay, trên bàn học, trên tán cây; b. Theo bé, buổi tối, tia nắng đi ngủ. c. Câu trả lời mở</p>	<p>-HS làm việc nhóm(có thể đọc to từng câu hỏi). Cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi.</p>
<p>5. Học thuộc lòng</p>	

<p>- GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối.</p> <p>- Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối.</p> <p>- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá che dần một số từ ngữ trong hai khổ thơ này cho đến khi xoá / che hết.</p> <p>Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này.</p>	<p>HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần.</p>
<p>6. Vẽ bức tranh ông mặt trời và nói về bức tranh em vẽ</p>	
<p>+ Vẽ ông mặt trời</p> <p>+ Mỗi HS vẽ ông mặt trời theo trí tưởng tượng của mình vào vở.</p> <p>+ HS nhận xét bài vẽ của nhau. Nói về bức tranh em vẽ.</p> <p>+ GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :</p> <p>Em vẽ ông mặt trời màu gì ?</p> <p>Ông mặt trời em vẽ có hình gì ?</p> <p>Em vẽ những gì xung quanh ông mặt trời ?</p> <p>+ Đại diện một vài nhóm nói trước lớp, các bạn nhận xét.</p>	<p>+ HS chia nhóm nói về ông mặt trời (có thể theo gợi ý hoặc không theo gợi ý) : từng HS trong nhóm nói về ông mặt trời trong bức tranh của mình hoặc chia theo nhóm đôi và hỏi - đáp theo câu hỏi gợi ý</p>
<p>7, Củng cố</p>	
<p>- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.</p> <p>GV tóm tắt lại những nội dung chính.</p> <p>GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. GV nhận xét, khen ngợi, động viên</p>	<p>HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào).</p>

Thứ ba ngày 22 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

TRONG GIÁC MƠ BUỔI SÁNG (Tiết 1 + 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ, quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

- Tình yêu đối với thiên nhiên, có cảm xúc trước những đổi thay của đời sống xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG

- Phương tiện dạy học Tranh minh họa có trong SGK được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp, máy chiếu, màn hình, máy soi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Ôn và khởi động	
<p>* Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. Hình thức: Cả lớp, cá nhân. - Phương pháp: Vấn đáp; Động não; => Dẫn dắt vào bài mới - Ôn; HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó, + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi. a. Bạn thỏ đang làm gì ? b. Em có hay ngủ mơ không ? Em thường mơ thấy gì ? + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ Trong giấc mơ buổi sáng.</p>	<p>-HS nhắc lại + Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.</p>
2. Đọc	
<p>* Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự đơn giản, người viết tự giới thiệu về mình; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi về nhân vật * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: -GV đọc mẫu toàn bài thơ Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp. -HS đọc từng dòng thơ + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.(GV chưa cần dùng thuật ngữ “ nhịp thơ”, chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được “ nhịp thơ” một cách tự nhiên). -HS đọc từng khổ thơ + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ.</p>	<p>-Lắng nghe -HS đọc từng dòng thơ. -Chú ý cách đọc -Nhận biết khổ thơ: 4 khổ</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ, 2 lượt. + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (thảo nguyên: vùng đất cao, bằng phẳng, rộng lớn, nhiều cỏ mọc; ban mai; buổi sáng sớm khi mặt trời đang lên) + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm. + Một số HS đọc khó thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá. HS đọc cả bài thơ. +1 - 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ. + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - 4 học sinh đọc 4 khổ -Đọc nối tiếp trong nhóm -1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn bài thơ. -Lớp đọc đồng thanh.
--	---

3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau

<p>* Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB, tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau</p> <p>* Phương pháp: Thuyết trình</p> <p>* Tổ chức hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng cùng vần với nhau. HS viết những tiếng tìm được vào vở. - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và HS nhận xét, đánh giá. - GV và HS thống nhất câu trả lời (trời - Phoi, sông -hồng -trống, tai – bài, trắng – nắng). 	<ul style="list-style-type: none"> -Trao đổi nhóm 2, tìm tiếng cùng vần.
---	---

TIẾT 2

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Trả lời câu hỏi	
<p>* Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB, tìm hiểu nội dung văn bản qua các câu hỏi</p> <p>* Phương pháp: Thuyết trình</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi: a. Trong giấc mơ, bạn nhỏ thấy ông mặt trời làm gì ? b. Bạn nhỏ thấy gì trên thảo nguyên c. Bạn nhỏ nghe thấy gì trong giấc mơ ?. -GV và HS thống nhất câu trả lời: a. Trong giấc mơ, bạn nhỏ thấy ông mặt trời mang túi đầy hoa trắng và trái hoa vàng khắp nơi. b. Bạn nhỏ thấy rất nhiều loài hoa lạ trên thảo nguyên; 	<ul style="list-style-type: none"> -HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi. GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá.

c. Bạn nhỏ nghe thấy trong giấc mơ lời của chú gà trống gọi bạn nhỏ dậy học bài.	
5. Học thuộc lòng	
<p>* Mục tiêu: đọc thuộc lòng khổ thơ</p> <p>* Phương pháp: Thuyết trình</p> <p>-GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối.</p> <p>- Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối. GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá / che dần một số từ ngữ trong hai khổ thơ này cho đến khi xoá che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá / che dần. Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này.</p>	-HS nhớ và đọc thuộc
6. Nói về một giấc mơ của em	
<p>- GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :</p> <p>Em có hay nằm mơ không ?</p> <p>Trong giấc mơ em thấy những điều gì ?</p> <p>Em thích mơ thấy điều gì ?</p> <p>Vì sao em thích mơ thấy điều đó ?</p>	<p>- HS chia nhóm có thể nói về điều mình thích gặp trong giấc mơ (có thể theo gợi ý hoặc không theo gợi ý).</p> <p>- Từng HS trong nhóm nói về điều mình thích gặp trong giấc mơ hoặc chia theo nhóm đôi và hỏi - đáp theo câu hỏi gợi ý</p> <p>- Đại diện một vài nhóm nói trước lớp, các bạn nhận xét</p>
* Cũng cố	
<p>GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học</p> <p>GV tóm tắt lại những nội dung chính</p> <p>GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học,</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào).

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt

BÀI 3: NGÀY MỚI BẮT ĐẦU (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB miêu tả ngắn; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện, nghe viết một đoạn ngắn.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

- Tình yêu đối với cuộc sống và những chuyển động hằng ngày của nó, từ môi trường tự nhiên, thế giới loài vật đến sinh hoạt của con người.

II. ĐỒ DÙNG

- Phương tiện dạy học: Tranh minh họa có trong SGK được phóng to hoặc máy tính, máy chiếu.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Ôn khởi động	
<p>- Mục tiêu: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.</p> <p>- Phương pháp: Vấn đáp, thuyết minh</p> <p>- Tổ chức các hoạt động</p> <p>+ GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi :</p> <p>a. Em thấy những gì trong tranh ?</p> <p>b. Cảnh vật và con người trong tranh như thế nào ?</p> <p>(Có thể chiếu clip đã chuẩn bị, clip phải vui nhộn để HS hiểu buổi sáng thường được bắt đầu với năng lượng dồi dào nhất)</p> <p>+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời ra.</p> <p>a. Tranh buổi sáng, hoa cỏ đẫm sương mọi người tập thể dục;</p> <p>b. Cảnh vật và con người trong tranh tươi vui, đầy sức sống,...), sau đó dẫn vào bài đọc Ngày mới bắt đầu.</p>	<p>-HS nhắc lại</p> <p>+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác</p>
2. Đọc	
<p>* Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự đơn giản, người viết tự giới thiệu về mình; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi về nhân vật</p> <p>* Phương pháp: Thuyết trình</p> <p>* Tổ chức hoạt động:</p> <p>- GV đọc mẫu toàn VB.</p> <p>+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu văn 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể</p>	<p>-Lắng nghe</p> <p>-HS đọc câu</p>

II. ĐỊA ĐIỂM – PHƯƠNG TIỆN

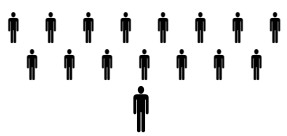
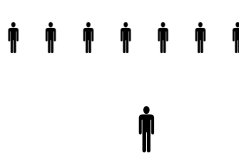
- **Địa điểm:** Sân trường

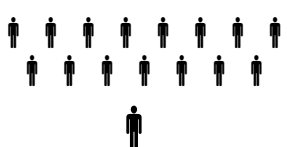
- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, bóng rổ, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Nội dung	LVD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	Thời gian	Số lượng	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu	5– 7'			
1.Nhận lớp			Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.
2.Khởi động				
a) Khởi động chung		2x8N		Đội hình khởi động  - HS khởi động theo hướng dẫn của GV
- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...			- Gv HD học sinh khởi động.	
b) Khởi động chuyên môn		2x8N		
- Các động tác bổ trợ chuyên môn		4 lần	- GV hướng dẫn chơi	
c) Trò chơi				- HS tích cực, chủ động tham gia trò chơi
- Trò chơi “đi tàu hỏa”				
II. Phần cơ bản:	16- 18'			

<p>Hoạt động 5</p> <p>*Kiến thức</p> <p>- Ôn các bài tập dẫn bóng tại chỗ và dẫn bóng di chuyển lên trước.</p> <p>* Luyện tập</p> <p>III.Kết thúc</p> <p>* Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>* Xuống lớp</p>	<p>10 lần</p> <p>3-5'</p> <p>1 lần</p>	<p>- Tổ chức luyện tập như phần luyện tập của hoạt động 1</p> <p>- Nhắc lại cách thực hiện các bài tập dẫn bóng tại chỗ và dẫn bóng di chuyển lên trước.</p> <p>- Tổ chức luyện tập như phần luyện tập của hoạt động 1</p> <p>- Nhắc lại cách thực hiện các bài tập dẫn bóng tại chỗ và dẫn bóng di chuyển lên trước.</p> <p>- Tổ chức luyện tập như phần luyện tập của hoạt động 1</p> <p>- GV hướng dẫn</p> <p>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS.</p> <p>- VN ôn bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HS luyện tập như phần luyện tập của hoạt động 1</p> <p>- HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ học tập.</p> <p>- HS luyện tập như phần luyện tập của hoạt động 1</p> <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- DH kết thúc</p> 
--	--	---	--

Thứ tư ngày 23 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Toán

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng

- Nhận biết được các ngày trong một tuần lễ. Một tuần lễ có 7 ngày.
- Bước đầu làm quen và hiểu các khái niệm “hôm nay”, “hôm qua”, “ngày mai”.
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, đặc biệt là khả năng quan sát.
- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.
- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.

-Thực hiện và trình bày giải pháp cho vấn đề.

3. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG

- GV: Các đồ dùng, vật liệu để thực hiện bài tập nhóm.

- HS: Bộ đồ dùng học toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động: * Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. - GV cho HS hát... - GV chuyển ý sang bài mới. -GV nói: Bây giờ chúng mình sẽ đứng lên vừa đi vừa hát bài hát “Cả tuần đều ngoan”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về những ngày nào trong tuần? -GV nhận xét.</p> <p>2. Thực hành – luyện tập - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; -GV yêu cầu GV nhận xét đánh giá. Sau đó cho HS đọc đồng thanh</p> <p>* Bài 1: Tìm đường về nhà. -GV chiếu bài lên bảng cho HS quan sát. -GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập. -GV dẫn dắt bài: <i>Bạn ốc sên bị quên đường về nhà. Chúng ta cần tìm đường về nhà cho bạn ốc sên. Con đường này rất đặc biệt. Nó phải đi qua tất cả những viên đá, nhưng mỗi viên đá chỉ được đi qua 1 lần.</i> -Gv yêu cầu HS thảo luận nhóm 5 và tìm đáp án đúng theo yêu cầu bài tập. -GV mời đại diện nhóm lên trình bày trước lớp. -Gv nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.</p>	<p>- HS lắng nghe -HS trả lời “Cả tuần đều ngoan” -HS trả lời: thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật. - HS lắng nghe</p> <p>-HS quan sát -HS đọc to. - HS lắng nghe</p> <p>-HS thảo luận nhóm 5 -Đại diện nhóm lên trình bày. - HS lắng nghe</p>

*** Bài 2: Xem thời khóa biểu của bạn Rô-bốt rồi trả lời.**

- GV chiếu bài lên bảng cho HS quan sát.
 - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập.
 - GV cho HS đọc nối tiếp cột nội dung các ngày.
 - Gv mời HS đọc yêu cầu
- a/ Rô-bốt học những môn học gì trong ngày thứ ba?*
- GV mời HS trả lời cá nhân.
 - GV nhận xét.

- Gv mời HS đọc yêu cầu
- b/.Rô bốt học Tiếng việt vào những ngày nào trong tuần?*
- GV hướng dẫn HS cách quan sát Thời Khóa biểu để tìm những ngày Rô bốt có học môn Tiếng việt.
 - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trình bày vào phiếu nhóm bằng cách đánh dấu vào các ngày Rô bốt có học môn Tiếng việt theo bảng sau:

Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
✓		✓		✓

- GV mời đại diện nhóm lên trình bày trước lớp.
 - Gv nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.
- * Bài 3: Rô bốt đi du lịch. Hành trình đi du lịch của rô bốt qua các địa điểm 1-2-3-4-5-6-7**
- GV chiếu bảng đồ lên bảng cho HS quan sát.
 - Gv đặt câu hỏi gợi ý:
- +Bức tranh mô tả gì?*
+Em thấy những gì trên bức tranh?
- GV giải thích cụ thể: *“”Từ thứ hai, bạn Rô bốt bắt đầu chuyến du lịch xuyên Việt trong 1 tuần qua 7 địa điểm. Địa điểm đầu tiên mà bạn Rôbốt chọn trong chuyến đi là Cao Bằng.””*

- HS quan sát
- HS đọc to.
- Hs đọc nối tiếp.
- HS đọc to.
- HS trả lời cá nhân.
- +lắp ghép hình, máy tính, bay.*
- HS lắng nghe
- HS đọc to.
- HS quan sát TKB
- HS thảo luận nhóm và tìm các ngày Rô bốt có học môn Tiếng việt.

- Đại diện nhóm lên trình bày.
- Thứ hai, thứ tư, thứ sáu*
- HS lắng nghe
- HS quan sát
- HS lắng nghe
- HS trả lời

<p>-Gv lưu ý HS xác định ngày trong tuần tương ứng với số hiệu các địa điểm. 1 (thứ hai) – 2 (thứ ba) – 3 (thứ tư) – 4 (thứ năm) – 5 (thứ sáu) – 6 (thứ bảy) – 7 (chủ nhật)</p> <p>-Gv gọi HS đọc các câu hỏi : a/.<i>Thứ ba, Rô bắt ở đâu?</i> b/.<i>Thứ mấy Rô bắt ở Đà Nẵng?</i> c/. <i>Rô bắt kết thúc hành trình vào ngày nào trong tuần?</i></p> <p>-Gv yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 tìm câu trả lời tương ứng. -GV mời Đại diện các nhóm lên trình bày.</p> <p>-GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm nhanh và đúng.</p> <p>3. Hoạt động 3: Củng cố - dặn dò: -Gv mời HS nhắc lại nội dung bài học - GV nhận xét chung giờ học và HS chuẩn bị bài mới</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>-HS đọc to</p> <p>-HS thảo luận nhóm</p> <p>-HS lên trình bày a/.<i>Hà Nội</i> b/. <i>Thứ năm</i> c/.<i>Chủ nhật</i></p> <p>- HS nêu. - HS lắng nghe</p>
--	---

Tiết 3+4: Tiếng Việt

BÀI 3: NGÀY MỚI BẮT ĐẦU (Tiết 2 + 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB miêu tả ngắn; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện, nghe viết một đoạn ngắn.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

- Tình yêu đối với cuộc sống và những chuyển động hằng ngày của nó, từ môi trường tự nhiên, thế giới loài vật đến sinh hoạt của con người.

II. ĐỒ DÙNG

- Phương tiện dạy học: Tranh minh họa có trong SGK được phóng to hoặc máy tính, máy chiếu, máy soi.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 2	
3. Trả lời câu hỏi	
<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kĩ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; - Nhận xét, đánh giá về kỹ năng trả lời câu hỏi của HS - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi. <ol style="list-style-type: none"> a. Buổi sáng, cái gì đánh thức mọi vật ? b. Sau khi thức giấc, các con vật làm gì ? c. Bé làm gì sau khi thức dậy ? GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình các nhóm khác nhận xét, đánh giá. -GV và HS thống nhất câu trả lời <ol style="list-style-type: none"> a. Buổi sáng tia nắng đánh thức mọi vật; b. Sau khi thức giấc, chim bay ra khỏi tổ, cất tiếng hót; ong bay đi kiểm soát; gà mẹ dẫn con đi kiếm mồi; c. Sau khi thức dậy, bé chuẩn bị đến trường 	<p>-HS làm việc nhóm(có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và câu trả lời cho từng câu hỏi.</p>
4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và vở mục 3	
<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và vở mục 3 - Hình thức: Cá nhân - Phương pháp: Quan sát; Đặt và giải quyết vấn đề - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS - GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và b (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở Buổi sáng, tia nắng đánh thức mọi vật Sau khi thức dậy, bé chuẩn bị đến trường - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS. *Củng cố- dặn dò -Nhận xét tiết học 	<p>-HS quan sát và viết câu trả lời vào vở</p>
TIẾT 3	
<ul style="list-style-type: none"> -Cho HS hát khởi động tiết học 	
5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở	

<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở - Hình thức: thảo luận nhóm, cá nhân - Phương pháp: Quan sát; Đặt và giải quyết vấn đề -GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu. -GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả. -GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh. a.Những tia nắng buổi sáng mở đầu một ngày mới; b. Máy chú chim chích choè đang hót vang trên cành cây - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở. GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS. 	<p>-HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện.</p>
6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh	
<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu: Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh - Hình thức: Cá nhân - Phương pháp: Quan sát; Đặt và giải quyết vấn đề -GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh. -GV yêu cầu HS làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý. -Tranh vẽ ai, vào khoảng thời gian nào, mọi người đang làm gì ? -Liên hệ với buổi sáng trong gia đình em. -Lưu ý cho HS dùng các từ ngữ gợi ý : buổi sáng, b, mẹ và em. -GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh. HS và GV nhận xét. 	<p>-HS làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý</p>

Chiều:

Tiết 5: Giáo dục thể chất

BÀI 4: ĐỘNG TÁC NÉM RỔ HAI TAY TRƯỚC NGỰC (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Tích cực trong tập luyện thể dục thể thao và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và các bài tập phát triển thể lực, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

- Tự xem trước cách thực hiện các động tác ném rổ hai tay trước ngực trong sách giáo khoa.

- Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Phát hiện các lỗi sai thường mắc khi thực hiện động tác và tìm cách khắc phục.

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện và chuẩn bị dụng cụ tập luyện.

- Thực hiện được các động tác ném rổ hai tay trước ngực vận dụng vào các hoạt động tập thể, hoạt động thể dục thể thao .

- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các động tác ném rổ hai tay trước ngực.

II. ĐỊA ĐIỂM – PHƯƠNG TIỆN

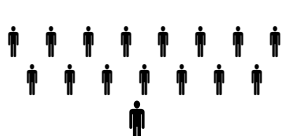
- **Địa điểm:** Sân trường



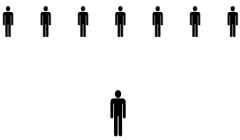
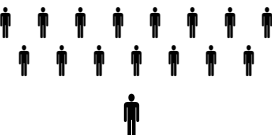
- **Phương tiện:**

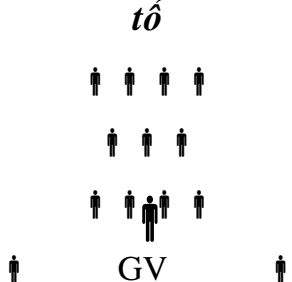
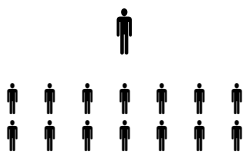
+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, bóng rổ, cột , còi phục vụ trò chơi.

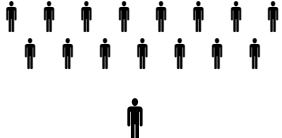
+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Nội dung	LVĐ		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	Thời gian	Số lượng	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu 1.Nhận lớp 2.Khởi động	5– 7'		Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.

<p>a) Khởi động chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... <p>b) Khởi động chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các động tác bổ trợ chuyên môn <p>c) Trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi “tín hiệu đèn giao thông” <p>II. Phần cơ bản:</p> <p>Hoạt động 1</p> <p>* Kiến thức.</p> <p>Động tác ném rổ hai tay trước ngực.</p> <p>+ Tư thế chuẩn bị</p>  <p>Hai chân đứng rộng bằng vai, khuỷu gối, hai tay cầm bóng trước ngực, hai khuỷu tay co ép sát cạnh sườn, mắt nhìn hướng ném.</p> <p>+ Động tác:</p> 	<p>16-18’</p>	<p>2x8N</p> <p>2x8N</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gv HD học sinh khởi động. - GV hướng dẫn chơi <p>Cho HS quan sát tranh</p> <p>GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác.</p>	<p>Đội hình khởi động</p>  <ul style="list-style-type: none"> - HS khởi động theo hướng dẫn của GV - HS tích cực, chủ động tham gia trò chơi <p>- Đội hình HS quan sát tranh</p>  <p>HS quan sát GV làm mẫu</p>
--	---------------	-------------------------	---	---

<p>Khi ném hai chân đạp đất vươn người lên cao về phía trước tưng dưới lên trên, khi bóng tới trước ngực nhanh chóng duỗi căng tay đưa bóng về trước lên cao và hướng về rổ.</p>				
<p>*Luyện tập Tập theo tổ nhóm</p>		4 lần	<ul style="list-style-type: none"> - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Gv quan sát, sửa sai cho HS. 	<p>ĐH tập luyện theo tổ</p> 
<p>Tập cá nhân</p>				
<p>Thi đua giữa các tổ</p>		10 lần		
<p>* Trò chơi “chuyển bóng qua đầu”</p>	3-5’	1 lần	<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét, tuyên dương, và xử phạt người (đội) thua cuộc 	<p>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn</p> 
<p>III.Kết thúc * Thả lỏng cơ toàn thân.</p>				1

<p>* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>* Xuống lớp</p>			<p>- GV hướng dẫn</p> <p>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS.</p> <p>- VN ôn bài và chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- <i>DH kết thúc</i></p> 
--	--	--	---	---

Tiết 7: Hoạt động trải nghiệm

BÀI 20; EM BẢO VỆ QUANG CẢNH THIÊN NHIÊN (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng

- Nhận biết được các việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên
- Biết bảo vệ cảnh quan thiên nhiên
- Có ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nơi mình sống

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

+Tự lực, tự học: Thực hiện được các hành động bảo vệ về các cảnh quan thiên nhiên

+NL giao tiếp hợp tác: tích cực trao đổi trong quá trình học tập.

*Phẩm chất

+Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện những việc làm phù hợp theo độ tuổi để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG

1. **Giáo viên:** - Thiết bị phát nhạc, bài hát về thiên nhiên phù hợp với HS lớp 1:

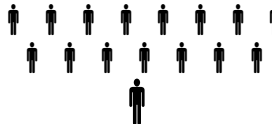
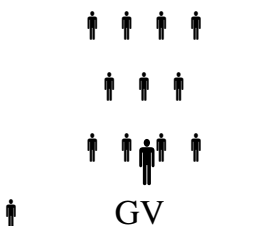
Lý cây xanh (Dân ca Nam bộ), Em yêu cây xanh (sáng tác: Hoàng Văn Yến)


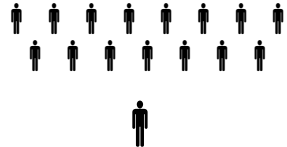
2. **Học sinh:** - Suu tầm một số bài hát về thiên nhiên

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>- GV mở thiết bị hát nhạc bài hát về thiên nhiên để dẫn nhập vào chủ đề.</p> <p>2. Khám phá – Kết nối:</p> <p>Hoạt động 1: Tìm hiểu vì sao phải bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.</p> <p>- GV cho HS quan sát bức tranh trong SGK để trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Các bạn trong tranh đang làm gì?</p> <p>+ Việc làm đó có lợi ích gì?</p> <p>* Bước 1: Làm việc cá nhân</p> <p>- Cho HS trình bày kết quả thảo luận</p>	<p>- HS tham gia hát theo nhạc</p> <p>- HS quan sát tranh thảo luận cùng bạn để trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa.</p> <p>- HS trình bày.</p>

<p>- Các bạn trong tranh đang làm gì?</p> <p>- Việc làm đó có lợi ích gì?</p> <p>* Bước 2: Làm việc theo nhóm</p> <p>- GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi để giải thích tác dụng của những việc làm:</p> <p>+ Tại sao phải trồng và chăm sóc cây xanh?</p> <p>+ Có nên tùy tiện bẻ cành, hái hoa không? Vì sao?</p> <p>+ Có nên vứt rác bừa bãi không? Vì sao?</p> <p>* Bước 3: Làm việc chung cả lớp</p> <p>- GV cho HS chia sẻ về tác dụng của những việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.</p> <p>- GV bổ sung và điều chỉnh nội dung: Trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh. Không tùy tiện bẻ cành hái hoa. Không vứt rác bừa bãi là những việc làm cần thiết để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.</p> <p>3. Thực hành: 14'</p> <p>Hoạt động 2: Kể những việc em đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.</p> <p>- GV yêu cầu HS kể những việc em đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên theo gợi ý:</p> <p>+ Em đã làm gì để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?</p> <p>+ Em cảm thấy như thế nào khi làm những việc để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?</p> <p>- Cho HS trình bày trước lớp</p> <p>- GV và HS nhận xét.</p>	<p>- Các bạn trong tranh đang làm hàng rào</p> <p>- Đảm bảo vệ cây con.</p> <p>- HS thảo luận cặp đôi:</p> <p>+ Vì cây xanh cho ta bóng mát, cho gỗ, cho quả, giúp môi trường trong lành, tốt cho sức khỏe, ...</p> <p>+ Em không nên bẻ cành, hái hoa. Vì sẽ làm hỏng cây, mất vẻ đẹp của hoa.</p> <p>+ Em không nên vứt rác bừa bãi, vì sẽ làm môi trường bẩn, không tốt cho sức khỏe</p> <p>- Các nhóm chia sẻ trước lớp, Các nhóm khác nhận xét, bổ sung: Em nên trồng cây, trồng hoa, chăm sóc cây, giữ vệ sinh nhà cửa, trường lớp, không vứt rác bừa bãi, ...</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- HS kể trong nhóm</p> <p>- HS trình bày kết quả thảo luận</p> <p>+ Em đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên: Trồng cây, tưới nước, bón phân,</p> <p>+ Em rất vui khi làm những việc để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe</p>
--	--

	Thời gian	Số lượng	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu 1.Nhận lớp 2.Khởi động a) Khởi động chung - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... b) Khởi động chuyên môn - Các động tác hỗ trợ chuyên môn c) Trò chơi - Trò chơi “tín hiệu đèn giao thông”	5– 7’	2x8N	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.
			2x8N	- Gv HD học sinh khởi động.
II. Phần cơ bản: Hoạt động 2(tiết 2) *Kiến thức - Ôn bài tập ném bóng hai tay trước ngực. * Luyện tập Tập theo tổ nhóm	16-18’	2x8N	- GV hướng dẫn chơi	- HS tích cực, chủ động tham gia trò chơi
		4 lần	- Nhắc lại cách thực hiện bài tập ném bóng hai tay trước	ĐH tập luyện theo tổ  GV

<p>Tập cá nhân</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>* Trò chơi “chuyển bóng qua đầu”</p> <p>III.Kết thúc</p> <p>* Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>* Xuống lớp</p>		<p>10 lần</p> <p>1 lần</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Gv quan sát, sửa sai cho HS. - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét, tuyên dương, và xử phạt người (đội) thua cuộc - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS. - VN ôn bài và chuẩn bị bài sau 	<p>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn</p>  <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
---	--	----------------------------	--	--

Tiết 2: Tự nhiên xã hội

BÀI 25: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE (TIẾT 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng

Sau bài học, HS sẽ:

- Nêu được những kiến thức đã học về cơ thể người; vệ sinh cá nhân và các giác quan; ăn, uống và vệ sinh trong ăn, uống; vận động và nghỉ ngơi hợp lý; các biện pháp tự bảo vệ mình.
- Đề xuất và thực hiện được những thói quen có lợi cho sức khỏe về ăn, uống, vệ sinh thân thể, vận động và nghỉ ngơi có lợi cho sức khỏe.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Biết quý trọng cơ thể, có ý thức tự giác chăm sóc và bảo vệ cơ thể mình cũng như tuyên truyền nhắc nhở cho những người xung quanh cùng thực hiện.

II. ĐỒ DÙNG

- Các đoạn phim/các hình vẽ hướng dân trẻ phòng chống xâm hại, máy tính, tivi.

- Chuẩn bị các câu hỏi (cho vào trong quả) và một số món quà để cho HS chơi trò chơi chăm sóc "cây sức khoẻ".

- HS: Một số tranh, ảnh về gia đình mình (nếu có)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Mở đầu: Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS hát 1 bài - GV dẫn vào bài mới <p>2. Hoạt động vận dụng</p> <p><i>Hoạt động 2</i></p> <p>Tự đánh giá cuối chủ đề: Khai thác hình ảnh tổng hợp thể hiện sản phẩm học tập và HS đạt được sau khi học xong chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tự đánh giá xem đã thực hiện được những nội dung nào được nêu trong khung. - GV hướng dẫn HS tự làm một sản phẩm học tập - GV đánh giá tổng kết sau khi HS học xong một chủ đề (sử dụng bài tự luận, trắc nghiệm khách quan). <p>3. Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách tự bảo vệ mình và biết được cán tôn trọng và bảo vệ người thân và bạn bè xung quanh. - Định hướng phát triển năng lực và phẩm chất <p>4. Hướng dẫn về nhà</p> <p>Nhắc HS tìm thêm các ph. án hợp lý với mình và người thân khi gặp những tình huống bị bắt nạt hoặc những tình huống không an toàn khi gặp người lạ.</p> <p>* Tổng kết tiết học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại nội dung bài học - Nhận xét tiết học - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát 1 bài - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS thực hành sản phẩm - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS nhắc lại - HS lắng nghe

Tiết 3: Tiếng Việt

BÀI 3: NGÀY MỚI BẮT ĐẦU (TIẾT 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

<p>thật. / Nặng chiếu vào nhà, gọi bé thức dậy đến trường.).</p> <p>-Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần, GV cần đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.</p> <p>+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà Soát lỗi</p> <p>+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lại.</p> <p>+ GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS</p>	
<p>8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Ngày mới bắt đầu từ ngữ có tiếng chứa vần iêu, iu, uông, uôn</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức: cá nhân, nhóm. - Phương pháp: Thực hành - Kỹ thuật dạy học: Trình bày 1 phút - Nhận xét đánh giá kỹ năng giải quyết vấn đề.. <p>GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể có ở trong bài hoặc ngoài bài. HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần iêu, iu, uông, uôn</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu những từ ngữ tìm được. GV viết những từ ngữ này lên bảng. 	<p>-HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần iêu, iu, uông, uôn.</p> <p>-Một số (2 - 3) HS đánh vần, đọc trơn; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ.</p> <p>- Lớp đọc đồng thanh một số lần.</p>
<p>9. Hát một bài và cùng nhau vận động theo nhịp điệu của bài hát</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Trò chơi; Động não; - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi - Nhận xét đánh giá kỹ năng giao tiếp hợp tác nhóm - GV có thể chiếu phần lời bài hát lên bảng hoặc dùng các phương tiện phù hợp khác, GV hát minh họa hoặc mở băng. HS hát theo. Cả lớp đứng dậy, vừa hát vừa làm các động tác thể dục, vận động cho khỏe người. 	<p>- HS nói cảm nhận về hoạt động này: cảm thấy vui, khỏe, thích tập thể dục,...</p>
<p>10. Củng cố</p>	
<p>GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.</p> <p>GV tóm tắt lại những nội dung chính (GV nhấn mạnh lợi ích của việc dậy sớm và tập thể dục, khuyến khích HS dậy sớm và tập thể dục thường xuyên).</p> <p>GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.</p> <p>GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào).</p>

Tiết 4: Tiếng Việt

BÀI 4: HỎI MẸ (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.
- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Khả năng làm việc nhóm, khả năng giải quyết vấn đề.
- Tình yêu đối với thiên nhiên; ham thích học hỏi, khám phá thế giới xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG

- Phương tiện dạy học: Ti vi, máy vi tính.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Ôn và khởi động	
<p>-Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.</p> <p>-Khởi động :</p> <p>+ GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi.</p> <p>a. Em nhìn thấy những gì trong tranh ?</p> <p>b. Hãy nói về một trong những điều em thấy</p> <p>+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ Hỏi mẹ.</p>	<p>-HS nêu</p> <p>+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.</p>
2. Đọc	
<p>* Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự đơn giản, người viết tự giới thiệu về mình; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi về nhân vật</p> <p>* Phương pháp: Thuyết trình</p> <p>* Tổ chức hoạt động:</p> <p>-GV đọc mẫu toàn bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, HS đọc từng dòng thơ</p> <p>+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS gió, trời xanh, trắng rằm, chần trâu, lắt, riên, lên,...).</p>	<p>-Lắng nghe.</p> <p>-HS đọc nối tiếp từng dòng thơ.</p>

<p>+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ. (GV chưa cần dùng thuật ngữ " nhịp thơ ", chỉ giúp HS đọc theo và từng bước cảm nhận được " nhịp thơ " một cách tự nhiên). HS đọc từng khổ thơ</p> <p>+ GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ.</p> <p>+ Một số HS đọc nối tiếp từng khổ, 2 lượt.</p> <p>+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (nhuộm : làm thay đổi màu sắc bằng thuốc có màu; trăng rằm : trăng vào đêm 15 âm lịch hằng tháng; Cuội : nhân vật cổ tích, ngồi gốc cây đa trên cung trăng).</p> <p>+ HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.</p> <p>+ Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá. HS đọc cả bài thơ</p> <p>+ 1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ.</p> <p>+ Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.</p>	<p>-HS chia khổ: 3 khổ thơ</p> <p>-3 hs đọc nối tiếp</p> <p>-Đọc trong nhóm</p> <p>-1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB</p>
---	--

<p>3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau</p>	
<p>* Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB, tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau</p> <p>* Phương pháp: Thuyết trình</p> <p>* Tổ chức hoạt động:</p> <p>- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau, HS viết những tiếng tìm được vào vở.</p> <p>- GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và HS nhận xét, đánh giá.</p> <p>- GV và HS thống nhất câu trả lời (trời - đi, phải - mãi, không - công gió - to).</p>	<p>-HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau, HS viết những tiếng tìm được vào vở.</p>

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt

BÀI 4: HỎI MẸ (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Khả năng làm việc nhóm, khả năng giải quyết vấn đề.

- Tình yêu đối với thiên nhiên; ham thích học hỏi, khám phá thế giới xung quanh.

II. ĐỒ DÙNG

- Phương tiện dạy học: Ti vi, máy vi tính.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 2

4. Trả lời câu hỏi	
<p>* Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB, tìm hiểu nội dung bài đọc</p> <p>* Phương pháp: Thuyết trình</p> <p>* Tổ chức hoạt động:</p> <p>-GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi.</p> <p>a. Bạn nhỏ có những thắc mắc gì ?</p> <p>b. Theo bạn nhỏ, vì sao chú phi công bay lên thăm Cuội ?</p> <p>c. Em muốn biết thêm điều gì về thiên nhiên ?</p> <p>- GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá.</p> <p>- GV và HS thống nhất câu trả lời.</p> <p>a. Bạn nhỏ thắc mắc : vì sao có gió, vì sao bầu trời xanh, vì sao ông sao thì bé, trăng rằm tròn to, vì sao Cuội phải chẵn trâu mãi,...;</p> <p>b. Theo bạn nhỏ, chú phi công bay lên thăm Cuội vì thấy Cuội buồn;</p> <p>c. Câu trả lời mở</p>	<p>- HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi.</p> <p>- HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi.</p>
5. Học thuộc lòng	
<p>* Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB, học thuộc lòng văn bản</p> <p>* Phương pháp: Thuyết trình</p> <p>* Tổ chức hoạt động:</p> <p>-GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu cả bài thơ.</p> <p>- Một HS đọc thành tiếng bài thơ. GV hướng dẫn HS học thuộc lòng bài thơ bằng cách xoá che dần một số từ ngữ trong bài thơ cho đến khi xoá che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá / che dần.</p> <p>-Mời HS đọc.</p> <p>-NX, tuyên dương</p>	<p>-HS nhớ và đọc thuộc theo HD</p> <p>-HS thi đọc trước lớp</p>

6. Quan sát tranh và nói về một hiện tượng thiên nhiên	
<p>-GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý :</p> <p>+Em nhìn thấy những hiện tượng thiên nhiên nào trong bức tranh ?</p> <p>+Em biết gì về những hiện tượng thiên nhiên đó ?</p> <p>+Hiện tượng thiên nhiên mà em muốn nói là hiện tượng gì ?</p> <p>+Em nhìn thấy hiện tượng đó ở đâu, vào lúc mùa nào ?</p> <p>+Hiện tượng đó có những đặc điểm gì ?</p>	<p>HS nói về một hiện tượng thiên nhiên đã thấy.</p> <p>+ HS chia nhỏ, trao đổi về một hiện tượng thiên nhiên.</p> <p>- Đại diện một vài nhóm nói trước lớp, các bạn nhận xét,</p>
7. Củng cố	
<p>-GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.</p> <p>-GV tóm tắt lại những nội dung chính.</p> <p>-GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.</p> <p>-GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS</p>	<p>-HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào).</p>

Thứ sáu ngày 25 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Toán

THỰC HÀNH XEM LỊCH VÀ GIỜ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc đúng giờ trên đồng hồ.
- Biết xem lịch để xác định các ngày trong tuần.
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản liên quan đến đọc đúng giờ trên đồng hồ.
- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.
- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn.

II. ĐỒ DÙNG

- GV: Các đồ dùng, một số tờ lịch ngày liên tiếp thật.
- HS: Bộ đồ dùng học toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Khởi động:</p> <p>-Ổn định tổ chức.</p>	

<p>-Gv giới thiệu bài: “<i>HS sẽ thi cuối kì vào ngày 15 tháng 5. Vậy làm thế nào để biết được ngày 15 tháng 5 là thứ mấy? Để biết được hôm nay cô và các bạn sẽ cùng học thực hành xem lịch và giờ nhé</i>”</p> <p>2. Hình thành kiến thức mới</p> <p>1- Giới thiệu bài</p> <p>2. Khám phá:</p> <p>-Gv mang tờ lịch thật dính lên bảng yêu cầu HS quan sát.</p> <p>-GV giới thiệu trực quan các thông số chính xuất hiện trên tờ lịch : <i>ngày... tháng.... thứ....</i></p> <p>-GV chiếu hình ảnh tờ lịch trong SGK yêu cầu HS quan sát.</p> <p>-GV hỏi HS “<i>Thứ hai, ngày mấy?</i>”</p> <p>-GV nhận xét.</p> <p>-Gv yêu cầu HS quan sát tiếp ô bên phải và hỏi:</p> <p>+<i>Sau khi bóc đi tờ lịch thứ hai, ngày 7 chúng ta sẽ thấy tờ lịch gì?</i></p> <p>+ <i>Sau khi bóc đi tờ lịch thứ ba, ngày 8 chúng ta sẽ thấy tờ lịch gì?</i></p> <p>+<i>Có bạn nào đoán được, nếu bóc đi tờ lịch thứ ba, ngày 8 chúng ta sẽ thấy tờ lịch nào không?</i></p> <p>-Gv yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời các câu hỏi trên</p> <p>-GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.</p> <p>-GV nhận xét, chốt ý.</p> <p>3. Thực hành – luyện tập</p> <p>* Bài 1: Tìm gốc cây thích hợp cho mỗi chú sóc, biết thứ ba là ngày 22.</p> <p>-Gv chiếu bài tập cho HS quan sát.</p> <p>-GV mời 2 HS nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>-Gv gợi ý thêm:</p> <p>+“<i>Mỗi chú sóc cần tìm gốc cây thích hợp cho mình và mỗi gốc cây chỉ là nhà của duy nhất một chú sóc.</i>”</p> <p>+<i>Thứ ba là ngày 22 thì thứ tư sẽ là ngày bao nhiêu?</i></p> <p>-GV phát phiếu cho HS thảo luận nhóm 4 và trình bày vào phiếu.</p> <p>-GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.</p>	<p>- HS lắng nghe</p> <p>-HS quan sát</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>-HS quan sát</p> <p>-HS trả lời :<i>Thứ hai, ngày 7</i></p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS quan sát và lắng nghe</p> <p>-HS thảo luận nhóm</p> <p>- Đại diện các nhóm lên trình bày</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>-HS quan sát</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>-HS thảo luận nhóm 4</p> <p>- Đại diện các nhóm lên trình bày <i>Thứ tư, ngày 23. Thứ năm ngày 24, Thứ sáu ngày 25</i></p> <p>- HS lắng nghe</p>
---	--

<p>-Gv nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.</p> <p>* Bài 2:</p> <p>- GV nhắc lại khái niệm “ hôm qua, hôm nay, ngày mai”</p> <p>- GV chiếu bài tập cho HS quan sát.</p> <p>-GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>-GV phát phiếu cho HS thảo luận nhóm đôi và trình bày vào phiếu.</p> <p>-GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.</p> <p>-Gv nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.</p> <p>* Bài 3: Quan sát tranh rồi trả lời</p> <p>-Gv chiếu bài tập cho HS quan sát.</p> <p>-GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.</p> <p><i>a/ Bạn Mai đã xé đi bao nhiêu tờ lịch?</i></p> <p><i>b/.Em có biết ngày 19 là ngày thứ mấy trong tuần không?</i></p> <p>-Câu a: Gv hướng dẫn HS liệt kê những tờ lịch đã xé đi và đếm và hướng dẫn thêm cách làm phép trừ ($19-16=3$ ngày) đối với HS khá giỏi)</p> <p>-Câu b: Gv hướng dẫn HS lập bảng</p> <table border="1" data-bbox="242 1355 874 1447"> <tr> <td><i>Ngày 16</i></td> <td><i>Ngày 17</i></td> <td><i>Ngày 18</i></td> <td><i>Ngày 19</i></td> </tr> <tr> <td><i>Thứ tư</i></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </table> <p>-Gv phát phiếu và yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, tìm câu trả lời tương ứng.</p> <p>-GV yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày.</p> <p>-GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm nhanh và đúng.</p> <p>4. Hoạt động 4: Củng cố :</p> <p>-Gv mời HS nhắc lại nội dung bài học</p>	<i>Ngày 16</i>	<i>Ngày 17</i>	<i>Ngày 18</i>	<i>Ngày 19</i>	<i>Thứ tư</i>				<p>- HS lắng nghe</p> <p>-HS quan sát</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>-HS thảo luận nhóm</p> <p>- Đại diện các nhóm lên trình bày</p> <p><i>a/. Ngày 21- ngày mai, Ngày 19- hôm qua</i></p> <p><i>b/. Hôm nay-ngày 21, Ngày mai-ngày 22</i></p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>-HS quan sát</p> <p>-HS đọc yêu cầu</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>-HS thảo luận nhóm</p> <p>- Đại diện các nhóm lên trình bày</p> <p><i>Bạn Mai đã xé 3 tờ lịch.</i></p> <p><i>Ngày 19 là thứ bảy</i></p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>-Hs nhắc lại.</p>
<i>Ngày 16</i>	<i>Ngày 17</i>	<i>Ngày 18</i>	<i>Ngày 19</i>						
<i>Thứ tư</i>									

Tiết 3 + 4: Tiếng việt

LUYỆN TẬP THỰC HÀNH CƯỜNG CỐ KĨ NĂNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kĩ năng đã học, viết trong bài thông qua việc đọc đúng, rõ ràng các bài.
- Thông qua hoạt động viết GV đọc cho học sinh nghe viết một đoạn ngắn.
- Kĩ năng quan sát, nghe hiểu, viết trả lời câu hỏi thành thạo.
- Năng lực: Sắp xếp và viết câu đúng, biết sử dụng từ ngữ phù hợp với ngữ cảnh trong câu.
- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất.

- Biết quan tâm, yêu quý động thực vật, yêu quý thiên nhiên; khả năng làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG

- GV: Phương tiện dạy học SGK, SGK, VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: Cho học sinh chơi trò chơi trả lời một số câu hỏi trong các bài đã học trong tuần	
2. Luyện tập:	
Bài 1 . TIA NẮNG ĐI ĐẦU	
Viết một câu phù hợp với tranh - GV cho HS quan sát - HS nêu nội dung tranh vẽ gì? - GV hướng dẫn HS viết câu phù hợp với nội dung bức tranh: VD: Ánh nắng buổi sớm chiếu vào tổ chim. - Một số HS lựa chọn các từ ngữ gợi ý phù hợp với để hoàn thiện các câu đã cho GV trình chiếu các câu hoàn thiện. Một số HS đọc thành tiếng những câu này.	HS lựa chọn từ để viết câu phù hợp với nội dung tranh HS viết vào vở câu hoàn thiện.
Bài 2. TRONG GIÁC MƠ BUỔI SÁNG	
- Viết một câu phù hợp với tranh - GV cho HS quan sát - HS nêu nội dung tranh vẽ gì? - GV hướng dẫn HS viết câu phù hợp với nội dung bức tranh: - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để viết câu phù hợp với nội dung tranh - Một số (2 - 3) HS lên trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng. (VD: Bé đang mơ giấc mơ về vũ trụ)	HS làm việc nhóm đôi để chọn các từ ngữ thành câu - HS viết vào vở các câu đã được sửa lỗi đúng
Tiết 2	
Bài 3. NGÀY MỚI BẮT ĐẦU	

<p>Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :</p> <p>+ mùa xuân, đua nhau, hoa đào, khoe sắc + qua ô cửa sổ, tia nắng, chiếu</p> <p>- GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi. Một số (2-3) HS trình bày kết quả. GV và HS thống nhất các kết nối đúng, tạo thành những câu trọn vẹn. HS đối chiếu với kết quả làm bài của mình để tự đánh giá .</p>	<p>- HS làm việc nhóm đôi, trao đổi để sắp xếp câu.</p>
Bài 4. HỒI MỆ	
<p>Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :</p> <p>+ cánh đồng, trái xuống, ánh nắng, vàng óng</p> <p>- GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi.</p>	<p>HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu Một số (2–3) nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất phương án đúng. Ánh nắng vàng óng trái xuống cánh đồng - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng</p>
<p>3. Củng cố dặn dò: (5')</p> <p>- Nhắc học sinh về nhà đọc lại các bài đã học - Chuẩn bị trước bài</p>	<p>- Lắng nghe</p>

Chiều:

**Tiết 5: Hoạt động trải nghiệm
SINH HOẠT LỚP**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.
- GDHS chủ đề 8 “Quê hương tươi đẹp”
- Biết được bốn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

2. Yêu cầu về năng lực phẩm chất

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.
- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

II. ĐỒ DÙNG

- GV: băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng...
- HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

III. Các hoạt động dạy – học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định tổ chức: - GV mời chủ tịch HĐTQ lên ôn định lớp học.</p> <p>2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau a/ Sơ kết tuần học * Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học. * Cách thức tiến hành: - CTHĐTQ mời lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua.</p> <p>- Lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua. Sau báo cáo của mỗi ban, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến. - CTHĐTQ nhận xét chung tinh thần làm việc của các trưởng ban và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà các trưởng ban đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay). - CTHĐTQ tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm, ban điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở nhóm, ban nào cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có). - CTHĐTQ mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến. Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về: + Phương pháp làm việc của Hội đồng tự quản, trưởng ban; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp. + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần. + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện... (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp). + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.</p>	<p>-HS hát một số bài hát.</p> <p>-Các trưởng ban nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các ban.</p> <p>- CTHĐTQ nhận xét chung cả lớp.</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- HS nghe.</p> <p>- HS nghe.</p>

<p>- CTHĐTQ: Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.</p> <p>- CTHĐTQ: Trước khi xây dựng kế hoạch tuần tới, mời các bạn ở ban nào về vị trí ban của mình.</p> <p>b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới</p> <p>* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.</p> <p>*Cách thức tiến hành:</p> <p>- CTHĐTQ yêu cầu các trưởng ban dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến, các ban lập kế hoạch thực hiện.</p> <p>- Các ban thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong mỗi ban.</p> <p>- CTHĐTQ cho cả lớp hát một bài trước khi các ban báo cáo kế hoạch tuần tới.</p> <p>- Lần lượt các Trưởng ban báo cáo kế hoạch tuần tới. Sau mỗi ban báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện.</p> <p>- CTHĐTQ: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết quả thảo luận của các ban.</p> <p>Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa? (Cả lớp trả lời)</p> <p>- CTHĐTQ: Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Ban nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.</p> <p>- CTHĐTQ: mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.</p> <p>- Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban.</p>	<p>- Các ban thực hiện theo CTHĐTQ.</p> <p>- Các ban thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.</p> <p>- Trưởng ban lên báo cáo.</p>
<p>3. Sinh hoạt theo chủ đề</p> <p>Gv tổ chức HS chia sẻ trong lớp:</p> <p>-Những việc em đã làm khi chăm sóc vườn cây nhà trường</p> <p>-Cảm nhận của em khi làm những việc đó</p> <p>-GV yêu cầu HS tìm hiểu xem trường mình có những cây trồng nào, những cây nào cần được chú ý chăm sóc nhiều hơn</p>	<p>- HS tham gia</p>
<p>ĐÁNH GIÁ</p> <p>a) Cá nhân tự đánh giá</p> <p>GV HD HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:</p> <p>-Tốt: Thực hiện tốt các yêu cầu sau:</p> <p>+Biết được tên và lợi ích của một số cây</p> <p>+Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên</p>	<p>-HS tự đánh giá</p>

<p>-Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên</p> <p>-Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên</p> <p>b) Đánh giá theo tổ/ nhóm</p> <p>-GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung :</p> <p>+Có biết được lợi ích của một số loại cây và cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên hay không</p> <p>+Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, có trách nhiệm,... hay không</p> <p>c) Đánh giá chung của GV</p> <p>GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung</p>	<p>-HS đánh giá lẫn nhau</p> <p>-HS theo dõi</p>
<p>4. Củng cố - dặn dò</p> <p>- Nhận xét tiết học của lớp mình.</p> <p>- GV dặn dò nhắc nhở HS</p>	<p>-HS lắng nghe</p>

Tiết 6: Tự nhiên xã hội

BÀI 26: CÙNG KHÁM PHÁ BẦU TRỜI (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Nhận biết và nêu được các đặc điểm của bầu trời ban ngày, ban đêm. Mô tả được bầu trời ban ngày, ban đêm ở mức độ đơn giản bằng hình vẽ và lời nói.
- Nêu được sự khác biệt của bầu trời ban ngày và ban đêm ở mức độ đơn giản.
- Nhận biết và hiểu được những lợi ích của Mặt Trời đối với sinh vật và đời sống con người.

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất.

- Có kĩ năng quan sát, tổng hợp thông tin và khả năng tương lượng: có thái độ và hành vi đúng khi tiếp xúc với ánh nắng, mặt trời

II. ĐỒ DÙNG

- GV: + Phiếu quan sát cho nhóm đôi và cho nhóm lớn (khổ A4). + Giấy khổ lớn; bút màu cho các nhóm, nhiều so sánh bầu trời cho các nhóm.
- HS: + Giấy A4, bút, màu vẽ; phiếu quan sát bầu trời ban đêm. - GV và HS: Kính râm, hoặc các miếng kính màu đen, mũ, nón hoặc áo mưa, ô tùy theo thời tiết.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Mở đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS vừa hát vừa nhảy theo nhạc bài hát Cháu vẽ ông Mặt Trời - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS vừa hát vừa nhảy theo nhạc

<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu bài mới 2. Hoạt động khám phá Hoạt động 1 - GV yêu cầu HS ra ngoài trời quan sát. - GV yêu cầu HS đọc có hiểu nội dung của phiếu quan sát bầu trời và hoàn thành phiếu. - HS làm việc theo nhóm đôi, quan sát và điền vào phiếu, sau đó thảo luận nhóm lớn để thống nhất hoàn thiện phiếu quan sát chung của nhóm lớn. - Đại diện nhóm lên trình bày trước lớp. - GV nhận xét Hoạt động 2 - GV cho HS quan sát các hình bầu trời trong 3 hình nhỏ và trả lời câu hỏi. - GV giới thiệu thêm có là bầu trời vào 3 thời điểm khác nhau trong ngày: sáng, trưa, chiều. 3. Hoạt động thực hành - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân. - GV nhận xét sau khi HS hoàn thành 4. Đánh giá - HS biết quan sát và mô tả bầu trời ở mức độ đơn giản: yêu thích khám phá bầu trời. 5. Hướng dẫn về nhà - HS giữ lại phiếu quan sát bầu trời đã hoàn thiện cho bài học sau. HS quan sát bầu trời ban đêm vào các tối tiếp theo và ghi vào phiếu quan sát theo mẫu ở tiết 2, SGK. * Tổng kết tiết học - Nhắc lại nội dung bài học - Nhận xét tiết học - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS ra ngoài trời quan sát - HS đọc yêu cầu - HS làm việc nhóm - Đại diện nhóm lên trình bày trước lớp. - HS lắng nghe - HS quan sát các hình bầu trời - HS lắng nghe - HS làm việc cá nhân hoàn thành nhiệm vụ - HS lắng nghe - HS thực hiện - HS lắng nghe - HS nhắc lại nội dung bài - HS lắng nghe
---	---

Tiết 7: Tiếng Việt

BÀI 5: NHỮNG CÁNH CÒ (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển năng lực đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản, kể lại một trải nghiệm của người kể ở ngôi thứ ba; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát,
- Phát triển năng lực viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.

- Phát triển năng lực nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Phát triển ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường thiên nhiên, khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi .

II. ĐỒ DÙNG

- SGK, máy tính có phần mềm phù hợp, màn hình ti vi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>Hoạt động 1: Khởi động- giới thiệu bài. * Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. Hình thức: Cả lớp, cá nhân. - Phương pháp: Vấn đáp; Động não.</p> <p>=> Dẫn dắt vào bài mới</p> <p>Hoạt động 2: HD Đọc Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm;</p> <p>* GV nhận xét, đánh giá kỹ năng đọc của HS</p> <p>Hoạt động 5: Củng cố, dặn dò * Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS trong quá trình tiếp thu bài học</p>	<p>Hoạt động 1: * Mục tiêu: Tạo hứng thú vào bài mới. HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi a. Em thấy gì trong mỗi bức tranh? b. Em thích khung cảnh ở bức tranh nào hơn? Vì sao?</p> <p>Hoạt động 2: Luyện đọc -HS sử dụng SGK * Đọc câu: -Đọc nối tiếp từng câu lần 1 -HS lắng nghe. -HS luyện đọc câu dài(cá nhân, đồng thanh) -Đọc nối tiếp câu lần 2 * Đọc đoạn: -HS đọc nối tiếp. -Đọc theo nhóm và thi đọc trước lớp. * Đọc cả bài: 1-2 HS đọc cả bài. <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: HS đọc được cả bài</i></p> <p>Hoạt động 5: Củng cố, dặn dò HS nhắc lại những nội dung đã học . HS nêu ý kiến về bài học</p>

Thứ Bảy ngày 26 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Toán

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng

- Giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc giờ đúng và xem lịch.

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, đặc biệt là khả năng quan sát.

- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.

- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.

- Thực hiện và trình bày giải pháp cho vấn đề.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG

- Đồ dùng dạy Toán 1. Chuẩn bị vật liệu, mô hình, xúc xắc để thực hiện trò chơi trong SGK. SGK, máy tính có phần mềm phù hợp, màn hình ti vi, máy soi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
<p>Hoạt động 1 Khởi động * Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. Hình thức: Cả lớp, cá nhân. - Phương pháp: Vấn đáp; Động não; trò chơi</p> <p>Hoạt động 2: Luyện tập Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm;</p> <p>* Nhận xét, đánh giá về kỹ năng tự giải quyết vấn đề bài tập được giao. Kỹ năng quan sát, cách sử dụng ngôn ngữ toán học</p> <p>Hoạt động 3. Củng cố ,dặn dò. <i>Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS trong quá trình tiếp thu bài học.</i></p>	<p>Hoạt động 1: Khởi động * Mục tiêu: Tạo hứng thú vào bài mới HS chơi trò chơi “ Đố bạn”</p> <p>Hoạt động 2. Vận dụng HS sử dụng SGK, phiếu bài tập thực hành các bài tập</p> <p>Bài 1: Đồng hồ chỉ mấy giờ Nhóm 2 thảo luận làm BT HS chia sẻ kq a, Rùa và thỏ xuất phát lúc mấy giờ? b, Thỏ bắt bướm lúc mấy giờ? c, Thỏ ngủ quên lúc mấy giờ? d, Rùa về đích lúc mấy giờ?</p> <p>Bài 2: Dưới đây là các hoạt động của bảng thông tin chuyến bay rồi trả lời N4 thảo luận, làm BT trong SGK CN trình bày ý kiến</p> <p>Bài 3: Gia đình bạn Mai đi từ nhà về quê hết mấy giờ? Nhóm 2 thảo luận làm bài, CN trình bày <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Hoàn thành các bài tập được giao.</i></p>

Tiết 2 + 3 + 4: Tiếng Việt

BÀI 5: NHỮNG CÁNH CÒ (TIẾT 2+3+4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng

- Phát triển năng lực đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản, kể lại một trải nghiệm của người kể ở ngôi thứ ba ; hiểu và trả lời đúng

các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát ,

- Phát triển năng lực viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn .

- Phát triển năng lực nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Phát triển ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường thiên nhiên, khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi .

II.ĐỒ DÙNG

- SGK, máy tính có phần mềm phù hợp, màn hình ti vi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>Hoạt động 1: Khởi động- giới thiệu bài. * Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. Hình thức: Cả lớp, cá nhân. - Phương pháp: Vấn đáp; Động não.</p> <p>=>Dẫn dắt vào bài mới</p> <p>Hoạt động 4:HD Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và c ở mục 3 - HT: Cá nhân.;PP: Quan sát; Đặt và giải quyết vấn đề; KT: Chữ viết.</p> <p>- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS</p> <p>Hoạt động 5: Củng cố,dặn dò *Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS trong quá trình tiếp thu bài học</p>	<p>Hoạt động 1: * Mục tiêu: Tạo hứng thú vào bài mới. HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi a. Em thấy gì trong mỗi bức tranh? b. Em thích khung cảnh ở bức tranh nào hơn? Vì sao?</p> <p>Hoạt động 4:Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3 - HS quan sát và viết câu trả lời vào vở tập viết (<i>a. Hàng ngày, có đi mò tôm, bắt cá ở các ao, hồ, đầm. c. Những âm thanh ồn ào khiến đàn cò sợ hãi.</i>) - Sản phẩm HS cần hoàn thành: <i>Viết được câu trả lời cho câu hỏi a và c ở mục 3 vào vở tập viết.</i></p> <p>Hoạt động 5: Củng cố,dặn dò HS nhắc lại những nội dung đã học . HS nêu ý kiến về bài học</p>

TIẾT 3+4

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
<p>* Ôn và Khởi động Mục tiêu: Ôn lại kiến thức cũ. - Gọi HS đọc lại bài đọc tiết 1 và 2. - GV nhận xét, đánh giá,vào bài mới.</p> <p>Hoạt động 5: HD hoàn thiện câu và viết câu vào vở. - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân.</p>	<p>* Ôn và Khởi động Mục tiêu: Ôn lại kiến thức cũ - HS đọc lại bài đọc: Chú bé chăn cừu</p> <p>Hoạt động 5: Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở. - HS sử dụng SGK thảo luận nhóm tìm từ cần chọn.</p>

<p>- Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm.</p> <p>- Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm;</p> <p>-GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.</p> <p>Hoạt động 6: Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh.</p> <p>Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm.</p> <p>- Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm;</p> <p>*Nhận xét đánh giá kỹ năng quan sát, kỹ năng hợp tác nhóm, giải quyết vấn đề</p> <p>Hoạt động 7: Viết chính tả</p> <p>- Hình thức: cá nhân.</p> <p>- Phương pháp: Thực hành</p> <p>- Kỹ thuật dạy học: Trình bày</p> <p>-GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.</p> <p>Hoạt động 8: Chọn vắn phù hợp thay vào ô vuông.</p> <p>- Hình thức: cá nhân, nhóm.</p> <p>- Phương pháp: Thực hành</p> <p>- Kỹ thuật dạy học: Trình bày 1 phút</p> <p>- Nhận xét đánh giá kỹ năng giải quyết vấn đề..</p> <p>Hoạt động 9: Em thích nông thôn hay thành phố ? Vì sao ?</p> <p>- Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Phương pháp: Vấn đáp; Động não; - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi;</p>	<p>-1 HS đọc câu hoàn chỉnh, lớp đồng thanh</p> <p><i>a. Đàn chim đậu trên những ngọn cây cao vút ;</i></p> <p><i>b. Từng công mây trắng nhẹ trôi trên bầu trời trong xanh.</i></p> <p>HS viết câu vào vở tập viết.</p> <p><i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Chọn đúng từ ngữ và hoàn thiện câu, viết câu vào vở.</i></p> <p>Hoạt động 6: Nói theo tranh</p> <p>- HS quan sát tranh- HS tập kể trong nhóm</p> <p>-Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét.</p> <p><i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Kể được câu chuyện</i></p> <p>Hoạt động 7: Nghe viết</p> <p>-HS đọc (<i>Ao, hồ, đã phải nhường chỗ cho nhà cao tầng, đường cao tốc và nhà máy. Còn chẳng còn nơi kiếm ăn. Thế là chúng bay đi.</i>)</p> <p>- HS tìm chữ viết hoa, chữ khó.</p> <p>- HS viết bảng con từ khó</p> <p>- HS nghe viết chính tả vào vở tập viết</p> <p>- HS soát lỗi</p> <p><i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Nghe và viết lại được bài viết.</i></p> <p>Hoạt động 8: HD thực hành</p> <p>Thảo luận nhóm đôi chọn vắn phù hợp</p> <p>Các nhóm trình bày:</p> <p>Nhóm khác nhận xét</p> <p><i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Điền đúng các vắn vào ô vuông.</i></p> <p>Hoạt động 9: Luyện nói</p> <p>- Nhóm 2 thảo luận</p> <p>- CN trình bày ý kiến</p>
---	--

<p>- Nhận xét đánh giá kỹ năng giao tiếp hợp tác nhóm</p> <p>Hoạt động 10: Củng cố, dặn dò</p> <p>- HT: Cá nhân; PP: Đặt và giải quyết vấn đề; KT: Viết tích cực hoặc Trình bày 1 phút.</p> <p><i>*Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS trong quá trình tiếp thu bài học.</i></p>	<p><i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Dùng từ ngữ phù hợp với tranh.</i></p> <p>Hoạt động 10: Ghi nhớ lại kiến thức.</p> <p>- HS đọc lại bài đọc, nêu lại nội dung đã học và nói về nội dung mình thích nhất. HS khác bổ sung.</p>
--	---

Chiều:

Tiết 5: Hoạt động trải nghiệm
SHDC: NGÀY HỘI SÁCH TRƯỜNG EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng

- Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm:
- + Hiểu được tầm quan trọng của sách và việc đọc sách, biết yêu và giữ gìn sách cẩn thận
- + Hình thành thói quen đọc sách để bổ sung kiến thức cho bản thân;

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- NL tự chủ, tự học: Hiểu được tầm quan trọng của sách và việc đọc sách, biết yêu và giữ gìn sách cẩn thận. Tự giác và có thói quen đọc sách.
- NL Giao tiếp và hợp tác: Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin, biết thuyết trình giới thiệu sách
- NL thiết kế và tổ chức hoạt động: Rèn kỹ năng thiết kế và tổ chức hoạt động

II. ĐỒ DÙNG

a/ Đối với nhà trường

- Hệ thống âm thanh
- Kê bàn cho các lớp trưng bày sách vở
- Thành lập BGK, giải thưởng

b) Đối với GVCN

- Đôn đốc HS đóng góp sách, truyện. Hướng dẫn nhóm HS giới thiệu sách
- HDHS trang trí, giới thiệu sách;

c/ GV tổng phụ trách

- Phân công lớp chuẩn bị văn nghệ chào mừng
- Lên kịch bản CT thi “Giới thiệu sách”

d) Đối với HS

- HS đóng góp sách, truyện
- HS tham gia GTS cần tập luyện, chuẩn bị các đạo cụ cần thiết hỗ trợ cho việc giới thiệu sách

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Hoạt động 1: Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS điều khiển lễ chào cờ. - LĐT nhận xét thi đua. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tham gia

<p>- Hai HS dẫn CT nói lên tầm quan trọng của sách với cuộc sống, mục đích Ngày hội đọc sách.</p> <p>-Giới thiệu đại biểu tham dự</p> <p>2. Hoạt động 2: THI TÌM HIỂU SÁCH</p> <p>- HS dẫn chương trình đọc câu hỏi.</p> <p>1. Mỗi cuốn sách chứa đựng điều gì?</p> <p>2. Vì sao chúng ta cần đọc sách?</p> <p>3.Chúng ta nên đọc những loại sách nào, vào lúc nào?</p> <p>3. Hoạt động 3: Xem với chủ đề “Cuốn sách em yêu bao điều kì diệu”</p> <p>-B1: Tổng kết vòng thi sơ khảo GTS, các loại sách được GT, ý thức chuẩn bị đạo cụ,...</p> <p>B2: Công bố tiêu chí chấm điểm GTS, giới thiệu BGK, thư kí hội thi</p> <p>B3: Hội thi “Giới thiệu sách”</p> <p>-HS dẫn CT mời lần lượt các lớp được chọn lên GTS</p> <p>-BGK chấm điểm từng lớp</p> <p>-GV thư kí tổng hợp</p> <p>4. Hoạt động 4: Văn nghệ chào mừng</p> <p>-HS dẫn CT mời lớp được phân công văn nghệ lên biểu diễn</p> <p>- BGK tổng hợp điểm thi GTS.</p> <p>5.Tổng kết – đánh giá</p> <p>*Bước 1: Tổng kết phần thi Giới thiệu sách</p> <p>- BGK công bố điểm thi Giới thiệu sách, xếp giải</p> <p>- Phát thưởng cho các lớp đạt giải:</p> <p>- GV mời đại diện HS các lớp đạt giải lên nhận thưởng.</p> <p>* Bước 2: Đánh giá hoạt động</p> <p>-Em thích nhất phần thi GTS của lớp nào? Vì sao?</p> <p>-Em có thích đọc sách không?</p> <p>-Đọc sách có ý nghĩa gì?</p> <p>GV kết luận: Sách là kho tàng tri thức, văn hoa của nhân loại. Sách nâng cao ước mơ tuổi thơ, nuôi dưỡng tâm hồn, làm giàu kiến thức,...</p>	<p>- Học sinh lắng nghe</p> <p>- Học sinh tham gia</p> <p>- Học sinh trả lời:</p> <p>+ Vì sách có nhiều điều bổ ích và thú vị</p> <p>-HS quan sát</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>-HS quan sát</p> <p>-HS tham gia các tiết mục</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>-Đại diện HS các lớp đạt giải lên nhận thưởng</p> <p>-HS chia sẻ</p> <p>-HS nêu nội dung</p>
--	--

Tiết 6: Giáo dục thể chất

BÀI 4: ĐỘNG TÁC NÉM RỔ HAI TAY TRƯỚC NGỰC (TIẾT 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Tích cực trong tập luyện thể dục thể thao và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và các bài tập phát triển thể lực, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.
- Tự xem trước cách thực hiện các động tác ném rổ hai tay trước ngực trong sách giáo khoa.
- Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.
- Phát hiện các lỗi sai thường mắc khi thực hiện động tác và tìm cách khắc phục.

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện và chuẩn bị dụng cụ tập luyện.
- Thực hiện được các động tác ném rổ hai tay trước ngực vận dụng vào các hoạt động tập thể, hoạt động thể dục thể thao .
- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các động tác ném rổ hai tay trước ngực.

II. ĐỊA ĐIỂM – PHƯƠNG TIỆN

- **Địa điểm:** Sân trường

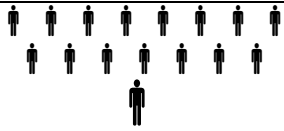
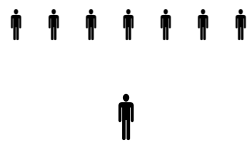
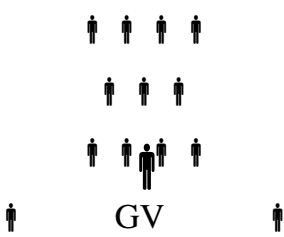
- **Phương tiện:**


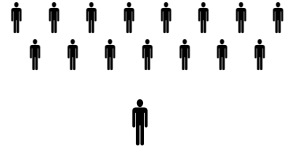
+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, bóng rổ, cột , còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Nội dung	LVD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	Thời gian	Số lượng	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu	5– 7'			
1.Nhận lớp			Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học	Đội hình nhận lớp

<p>2.Khởi động</p> <p>a) Khởi động chung</p> <p>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...</p> <p>b) Khởi động chuyên môn</p> <p>- Các động tác hỗ trợ chuyên môn</p> <p>c) Trò chơi</p> <p>- Trò chơi “tín hiệu đèn giao thông”</p> <p>II. Phần cơ bản:</p> <p>Hoạt động 3</p> <p>*Kiến thức</p> <p>- Ôn bài tập ném bóng hai tay trước ngực.</p> <p>* Luyện tập</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Tập cá nhân</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p>	<p>16-18’</p>	<p>2x8N</p> <p>2x8N</p> <p>4 lần</p> <p>10 lần</p>	<p>sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học</p> <p>- Gv HD học sinh khởi động.</p> <p>- GV hướng dẫn chơi</p> <p>- Nhắc lại cách thực hiện bài tập ném bóng hai tay trước</p> <p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p>	 <p>- Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.</p> <p>Đội hình khởi động</p>  <p>- HS khởi động theo hướng dẫn của GV</p> <p>- HS tích cực, chủ động tham gia trò chơi</p> <p><i>DH tập luyện theo tổ</i></p>  <p>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn</p>
---	---------------	--	---	---

<p>* Trò chơi “chuyên bóng qua đầu”</p> <p>III.Kết thúc</p> <p>* Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>* Xuống lớp</p>		1 lần	<p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p> <p>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.</p> <p>- Cho HS chơi thử và chơi chính thức.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương, và xử phạt người (đội) thua cuộc</p> <p>- GV hướng dẫn</p> <p>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS.</p> <p>- VN ôn bài và chuẩn bị bài sau</p>	 <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
---	--	-------	--	---

Tiết 7: Tiếng Việt

Bài 6: BUỔI TRƯA HÈ (TIẾT 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1.Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

-Phát triển năng lực đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ , nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần , thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh

2. Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Phát triển tình yêu đối với thiên nhiên , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

II. ĐỒ DÙNG

- SGK, máy tính, ti vi, máy soi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

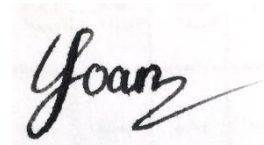
Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
Hoạt động 1: Khởi động- giới thiệu bài.	Hoạt động 1:

<p>* Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. Hình thức: Cả lớp, cá nhân. - Phương pháp: Vấn đáp; Động não;</p> <p>Hoạt động 2: HD Đọc Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm;</p> <p>* GV nhận xét, đánh giá về trình bày câu hỏi.</p> <p>Hoạt động 3: Vận dụng - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm;</p> <p>-GV nhận xét bài viết của HS.</p> <p>Hoạt động 4: Củng cố, dặn dò <i>*Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS trong quá trình tiếp thu bài</i></p>	<p>* Mục tiêu: Tạo hứng thú vào bài mới. HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi a. Em thấy những gì trong tranh? b. Cảnh vật và con người ở đây như thế nào?</p> <p>Hoạt động 2:Luyện đọc -HS sử dụng SGK * Đọc câu: -Đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1 -HS lắng nghe. -HS luyện đọc theo nhịp thơ(cá nhân,đồng thanh) -Đọc nối tiếp từng dòng lần 2 * Đọc đoạn(Khổ thơ) -HS đọc nối tiếp. -Đọc theo nhóm và thi đọc trước lớp. * Đọc cả bài: 1-2 HS đọc cả bài. <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: HS đọc được cả bài</i></p> <p>Hoạt động 3: Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau - HS thảo luận nhóm nêu những tiếng cùng vần với nhau. -HS viết bảng con -HS viết vở tập viết <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Tìm được tiếng cùng vần cuối các dòng thơ.</i></p> <p>HS nhắc lại những nội dung đã học . HS nêu ý kiến về bài học</p>
--	---

**KÍ DUYỆT CỦA
KHỐI TRƯỞNG**

Trần Thị Bích Ngọc

Vĩnh An, ngày 18 tháng 4 năm 2025
Người thực hiện



Lương Thị Loan